

Số: 1150/GPXD-UBND

Lệ Thủy, ngày 17 tháng 6 năm 2020

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

1. Cấp cho: Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng Địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lân

- Người đại diện: Nguyễn Mạnh Hùng Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Địa ốc 501.

- Địa chỉ: Thôn Sinh Quả, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy (phần hạ tầng kỹ thuật)

- Tổng số công trình: 07 công trình.

- Hồ sơ thiết kế do Công ty TNHH Xây dựng Trường Phước lập.

- Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở: Sở Xây dựng Quảng Bình tại Công văn số 894/SXD-PTĐT&HTKT ngày 24/3/2020.

- Đơn vị thẩm định thiết kế bản vẽ thi công: Sở Xây dựng Quảng Bình tại Công văn số 1808/TB-KQTĐ ngày 05/6/2020.

- Đơn vị phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường: UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 30/01/2020.

- Vị trí xây dựng: Tổ dân phố 2A, thị trấn Nông Trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Diện tích: 66.169,9m².

2.1. Công trình số 1: San nền

- Cốt san nền công trình: Từ +7,5m đến +8,5m theo hồ sơ thiết kế và bằng cao độ khống chế vai đường tại các tuyến tương ứng.

- Diện tích san nền: 40.551,13m².

2.2. Công trình số 2: Giao thông

a. Hướng tuyến công trình: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

b. Cốt nền công trình: Theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

c. Quy mô công trình: Gồm 8 tuyến đường giao thông

- Tuyến 1 (D1-D6): Bề rộng nền Bn=15,0m, bề rộng mặt đường Bm=7,0m, bề rộng vỉa hè Bvh=2x4,0m.

- Tuyến 2 (D10-D7): Trong đó:

+ Tuyến D10-D9: Bề rộng nền $B_n=25,0m$, bề rộng mặt đường $B_m=19m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 3,0m$.

+ Tuyến D9-D7: Bề rộng nền $B_n=13,0m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 3,0m$.

- Tuyến 3 (D11-D15): Bề rộng nền $B_n=15m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

- Tuyến 4 (D6-D15): Bề rộng nền $B_n=15m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

- Tuyến 5 (D5-D8): Bề rộng nền $B_n=13m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

- Tuyến 6 (D4-D14): Bề rộng nền $B_n=15m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

- Tuyến 7 (D13-D3): Bề rộng nền $B_n=15m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

- Tuyến 8 (D2-D12): Bề rộng nền $B_n=13m$, bề rộng mặt đường $B_m=7,0m$, bề rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 4,0m$.

d. Tổng chiều dài tuyến: Theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

2.3. Công trình số 3: Hệ thống cấp nước

- Vị trí đặt ống chờ cấp nước dịch vụ cho các lô đất: Đặt sau rãnh R3.

- Quy mô công trình: Lắp đặt các tuyến ống phân phối cấp nước nhựa HDPE có đường kính: D160, D110, ống cấp nước dịch vụ D50-D75.

- Tổng chiều dài tuyến: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt.

- Chiều rộng ống: Đường kính từ 50mm đến 160mm.

- Chiều sâu chôn ống: Chiều sâu đặt ống trung bình khoảng 0,5m so với cốt vỉa hè (theo hồ sơ bản vẽ trắc dọc đã được phê duyệt).

2.4. Công trình số 4: Hệ thống thoát nước thải

- Vị trí đặt ống chờ và thu gom nước thải các lô đất: Đặt sau rãnh R3 và dọc theo vỉa hè.

- Quy mô công trình: Lắp đặt các tuyến ống nhựa HPDE có đường kính D250, D315. Xây dựng các hố ga thu gom nước.

- Tổng chiều dài tuyến: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt.

- Chiều rộng ống: Đường kính từ 250mm đến 315mm.

- Chiều sâu chôn ống: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt.

2.5. Công trình số 5: Hệ thống thoát nước mưa

- Vị trí đặt công: Đặt dọc theo vỉa hè và đi ngang qua đường.

- Quy mô công trình: Lắp đặt tuyến công BTCT ly tâm có đường kính từ D400 đến D1000. Xây dựng các hố ga thu gom nước.

- Tổng chiều dài tuyến: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt.

- Chiều rộng ống: Đường kính từ 400mm đến 1.000mm.

- Chiều sâu chôn công: Theo hồ sơ bản vẽ thiết kế đã được phê duyệt

2.6. Công trình số 6: Hệ thống cáp điện

a. Điện trung thế: Xây dựng hệ thống điện trung thế đi ngầm.

- Vị trí đặt dây điện: Đặt dọc theo vỉa hè và đi ngang qua đường.

- Quy mô công trình: Xây dựng hệ thống hào cáp BTCT để hạ ngầm dây điện trung thế, dây điện đi luôn trong ống nhựa HDPE D160/125. Đối với tuyến vượt đường cáp ngầm được luôn trong ống thép đường kính 141mm.

- Tổng chiều dài tuyến: 198m.

- Chiều rộng:

+ Đối với hào cáp BTCT: Rộng 0,5m.

+ Đối với vượt đường: Ống thép có đường kính 141mm.

- Chiều sâu:

+ Đối với hào cáp BTCT: Sâu 0,9m.

+ Đối với vượt đường: Ống thép được đặt sâu so với mặt đường là 1,15m.

b. Trạm biến áp: Xây dựng 01 TBA kiểu KIOS hợp bộ có công suất 560kVA-22/0,4kV.

- Vị trí xây dựng trạm: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

c. Điện hạ thế: Xây dựng hệ thống điện hạ thế đi ngầm.

- Vị trí đặt dây điện: Đặt dọc theo vỉa hè và rãnh R3.

- Chiều dài tuyến: 1.366m.

- Quy mô công trình: Xây dựng hệ thống hào cáp BTCT để hạ ngầm dây điện hạ thế, dây điện đi trong hào kỹ thuật. Đối với tuyến vượt đường lắp đặt ống thép tráng kẽm D114 để dây điện đi qua.

- Chiều rộng:

+ Đối với hào cáp BTCT: Rộng 0,5m.

+ Đối với vượt đường: Ống thép có đường kính 114mm.

- Chiều sâu:

+ Đối với hào cáp BTCT: Sâu 0,48m.

+ Đối với vượt đường: Ống thép được đặt sâu so với mặt đường là 1,15m.

d. Điện chiếu sáng:

- Vị trí xây dựng: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

- Chiều cao cột đèn 8m, độ vươn của cần 1,5m.

2.7. Công trình số 7: Cây xanh

- Vĩa hè: Tổ chức trồng cây xanh dọc vỉa hè theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt, khoảng cách trồng cây trung bình 8-10m.

- Công viên: Tổ chức trồng cây xanh trong công viên theo thiết kế đã được phê duyệt.

3. Giấy tờ quyền sử dụng đất: Quyết định số 3784/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và giao đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng Địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lâm để thực hiện dự án Khu nhà ở thương mại thị trấn nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy.

4. Hiệu lực khởi công xây dựng: Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng. / *Ullh*

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- UBND thị trấn NT Lê Ninh;
- Lưu: VT, KT&HT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Hồng Đăng
Phan Hồng Đăng